

DỰ THẢO

Điện Biên, ngày tháng 4 năm 2023

**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM, XẾP HẠNG THI ĐUA PHÒNG TƯ PHÁP
CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ NĂM 2023**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-STP ngày tháng 4 năm 2023 của Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên)

STT	NỘI DUNG (LĨNH VỰC)/ CÁC TIÊU CHÍ CỤ THỂ	ĐIỂM CHUẨN	TỔNG ĐIỂM CHẤM	GHI CHÚ
1	2	3	4	5
A	THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2023	150		
I	CÔNG TÁC XÂY DỰNG, VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT	15		
1	Xây dựng, tham mưu ban hành văn bản QPPL thuộc lĩnh vực Tư pháp	5		
	<i>Xây dựng, tham mưu ban hành văn bản QPPL thuộc lĩnh vực Tư pháp được Luật giao theo quy định</i>	<i>2.5</i>		
	<i>Thực hiện quy trình xây dựng văn bản QPPL theo quy định</i>	<i>2.5</i>		
2	Tham gia ý kiến đối với dự thảo văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND cấp huyện (theo chỉ đạo của UBND cấp huyện và các phòng, ban thuộc huyện)	2		
	<i>Tham gia 100% dự thảo văn bản</i>	<i>2</i>		
	<i>Tham gia từ 70% đến dưới 100% dự thảo văn bản</i>	<i>1</i>		
	<i>Tham gia dưới 70% dự thảo văn bản</i>	<i>0</i>		
3	Thẩm định các dự thảo văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành	2		

	<i>Thẩm định 100% dự thảo văn bản</i>	2		
	<i>Thẩm định từ 70% đến dưới 100% dự thảo văn bản</i>	1		
	<i>Thẩm định dưới 70% dự thảo văn bản</i>	0		
4	Tổ chức tham gia ý kiến dự thảo văn bản QPPL của Trung ương và tỉnh (theo đề nghị của UBND tỉnh và các sở, ban, ngành)	2		
	<i>Tổ chức tham gia ý kiến 100% dự thảo văn bản</i>	2		
	<i>Tổ chức tham gia ý kiến từ 70% đến dưới 100% dự thảo văn bản</i>	1		
	<i>Tổ chức tham gia ý kiến dưới 70% dự thảo văn bản</i>	0		
5	Tham mưu, đề xuất xây dựng, ban hành văn bản QPPL thuộc thẩm quyền của HĐND, UBND tỉnh đối với lĩnh vực tư pháp	4		
	<i>Tham mưu văn bản đề xuất của UBND cấp huyện trình UBND tỉnh theo quy định</i>	2		
	<i>Nội dung văn bản đề xuất được UBND tỉnh chấp thuận đưa vào chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh trong năm hoặc được ban hành trong năm</i>	2		
II	CÔNG TÁC KIỂM TRA, RÀ SOÁT VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT	15		
1	Tham mưu cho UBND cấp huyện ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm	2		
2	Giúp UBND cấp huyện kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền đối với văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp xã ban hành	4		
	<i>Kiểm tra 100% văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp xã ban hành gửi đến để kiểm tra; hồ sơ kiểm tra văn bản theo thẩm quyền đầy đủ theo quy định</i>	4		
	<i>Kiểm tra từ 70% đến dưới 100% văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp xã ban hành gửi đến để kiểm tra; hồ sơ kiểm tra văn bản theo thẩm quyền đầy đủ theo quy định</i>	2		
	<i>Kiểm tra dưới 70% văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp xã ban hành gửi đến để kiểm tra</i>	0		

3	Thông báo kết quả kiểm tra văn bản sau khi kiểm tra thẩm quyền đối với văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp xã ban hành	2		
4	Giúp UBND cấp huyện tự kiểm tra, xử lý đối với văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp huyện ban hành	2		
	<i>Kiểm tra 100% văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp huyện ban hành gửi đến để kiểm tra; hồ sơ kiểm tra đầy đủ theo quy định</i>	2		
	<i>Kiểm tra từ 70 % đến dưới 100% văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp huyện ban hành gửi đến để kiểm tra; hồ sơ kiểm tra đầy đủ theo quy định</i>	1		
	<i>Kiểm tra dưới 70 % văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp huyện ban hành gửi đến để kiểm tra</i>	0		
5	Thường xuyên rà soát văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành	3		
	<i>Công bố văn bản QPPL hết hiệu lực thi hành toàn bộ hoặc một phần hàng năm</i>	1.5		
	<i>Hồ sơ rà soát đầy đủ theo quy định</i>	1.5		
6	Tham mưu cho UBND cấp huyện báo cáo công tác kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản QPPL hàng năm theo quy định hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước cấp trên.	2		
III	CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT, HÒA GIẢI CƠ SỞ, XÂY DỰNG CẤP XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT	25		
1	Hướng dẫn, chỉ đạo về phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	6		Tiêu chí mới
1.1	<i>Ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật</i>	2		Kế hoạch/Công văn
1.2	<i>Tham mưu, tổ chức thực hiện các chương trình, đề án trọng tâm về công tác PBGDPL, tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân năm 2023</i>	4		Kế hoạch/Công văn

a	Tham mưu, tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng VBQPPL” năm 2023 tại Kế hoạch số 1357/KH-UBND ngày 10/5/2022 của UBND tỉnh Điện Biên về triển khai thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027” trên địa bàn tỉnh Điện Biên	2.5		Kế hoạch
	<i>Tham mưu Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện tổ chức hoạt động truyền thông chính sách tại địa phương; có báo cáo kết quả việc thực hiện nhiệm vụ này</i>	1.5		Công văn, Báo cáo
	<i>Tham mưu Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng VBQPPL năm 2023 trên địa bàn</i>	1		Công văn
b	Tổ chức tổng kết Chương trình phối hợp số 162/CTPH-TANDTC-BTP ngày 08/4/2019 về PBGDPL và hòa giải ở cơ sở giữa Tòa án nhân dân tối cao và Bộ Tư pháp giai đoạn 2019-2023 (gửi Báo cáo về Sở Tư pháp đúng yêu cầu về nội dung và thời hạn)	0.5		Công văn, Báo cáo
c	Tham mưu, tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” theo quy định tại Kế hoạch số 3545/KH-UBND ngày 01/11/2022 của UBND tỉnh Điện Biên về triển khai thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn tỉnh Điện Biên.	1		Kế hoạch/Công văn
	<i>Triển khai đầy đủ (đạt 100%) nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch thực hiện Đề án đã được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt (đối với địa phương chưa ban hành Kế hoạch từ năm 2022 thì tính cả việc ban hành Kế hoạch tại chỉ tiêu này)</i>	1		Kế hoạch/Công văn
	<i>Triển khai từ 80% đến dưới 100% nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch</i>	0.75		
	<i>Triển khai từ 60% đến dưới 80% nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch</i>	0.5		
	<i>Triển khai từ 50% đến dưới 60% nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch</i>	0.25		

	<i>Triển khai dưới 50% nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch</i>	0		
2	Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật	10		10
2.1	<i>Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện</i>	3		Tiêu chí mới
a	Tham mưu Hội đồng phối hợp PBGDPL các huyện, thị xã, thành phố triển khai đầy đủ các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh	1		Kế hoạch
b	Tham mưu bố trí nguồn lực đáp ứng triển khai đầy đủ các hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp huyện và thực hiện nhiệm vụ PBGDPL của Phòng Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng	1		Văn bản về kinh phí
c	Tham mưu ban hành Kết luận kiểm tra của Hội đồng; triển khai, theo dõi kết luận kiểm tra và có báo cáo kết quả việc thực hiện kết luận kiểm tra	1		Kết luận, Báo cáo
2.2	<i>Tổ chức triển khai Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2023 theo hướng dẫn của Sở Tư pháp và đặc thù của địa phương</i>	3		
a	Ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo triển khai Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2023 trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố	1		Công văn, Pa nô, áp phích, khẩu hiệu tuyên truyền
b	Có phối hợp tổ chức sự kiện hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2023 tại địa bàn cơ sở bằng các hình thức phù hợp	1		Công văn, Pa nô, áp phích, khẩu hiệu tuyên truyền
c	Phòng Tư pháp có tổ chức hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam bằng hình thức phù hợp	1		Công văn, Pa nô, áp phích, khẩu hiệu tuyên truyền - Tiêu chí mới
2.3	<i>Thực hiện quản lý nhà nước đối với đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật</i>	2		

a	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật bằng hình thức phù hợp hoặc cung cấp tài liệu pháp luật phục vụ hoạt động của đội ngũ này trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố	1		Kế hoạch, Giấy mời, Công văn
b	Thực hiện quản lý hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thuộc phạm vi quản lý thông qua ứng dụng công nghệ thông tin	1		Công văn, Nhóm Zalo
2.4	<i>Triển khai nhiệm vụ trên Cổng/Trang thông tin điện tử về phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Điện Biên</i>	2		
a	Có tham gia viết tin, bài gửi đăng Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp và Trang thông tin điện tử về PBGDPL tỉnh Điện Biên	1		Tin, bài
b	Có triển khai tổ chức các cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật do cơ quan có thẩm quyền phát động	1		Công văn
3	Công tác hòa giải ở cơ sở	6		
3.1	<i>Triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành</i>	5		
a	Tổ chức tập huấn hoặc cung cấp tài liệu cho đội ngũ tập huấn viên cấp huyện/đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở bằng bằng các hình thức phù hợp	0.5		Kế hoạch, công văn, giấy mời
b	Chỉ đạo, hướng dẫn rà soát, kiện toàn tổ hòa giải và hòa giải viên ở cơ sở trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố	0.5		Kế hoạch, công văn - Tiêu chí mới
c	Kiểm tra công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố	2		Kế hoạch - Tiêu chí mới
-	Tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở tại Ủy ban nhân dân cấp xã	1		Tiêu chí mới
	+ Tiến hành kiểm tra từ 30% đơn vị cấp xã trở lên	1		
	+ Tiến hành kiểm tra từ 20% đến dưới 30% đơn vị cấp xã	0.5		

	+ Tiến hành kiểm tra từ 10% đến dưới 20% đơn vị cấp xã	0.25		
	+ Tiến hành kiểm tra dưới 10% đơn vị cấp xã, cấp huyện hoặc không tiến hành kiểm tra	0		
-	Ban hành Kết luận kiểm tra, theo dõi việc thực hiện Kết luận kiểm tra và có báo cáo về việc thực hiện kết quả kiểm tra năm 2023	1		Kết luận, Báo cáo - Tiêu chí mới
	+ Ban hành Kết luận kiểm tra, theo dõi việc thực hiện Kết luận kiểm tra	0.5		
	+ Báo cáo về việc thực hiện kết quả kiểm tra công tác HGCS năm 2023	0.5		
d	Tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố	2		Tiêu chí mới
	<i>Chủ trì, tham mưu tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở</i>	1		
	<i>Ban hành Báo cáo tổng kết theo đúng hướng dẫn của Sở Tư pháp (đúng yêu cầu về nội dung và thời hạn gửi Báo cáo)</i>	1		
3.2	Tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện cử đội thi hoặc Hòa giải viên tham gia Hội thi hòa giải viên giỏi toàn quốc lần thứ IV theo hướng dẫn của Sở Tư pháp (đúng yêu cầu về số lượng, thành phần)	1		Công văn
4	Công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	3		
4.1	<i>Tổ chức kiểm tra kết quả đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 trên địa bàn</i>	1.25		Kế hoạch - Tiêu chí mới
	<i>Có kiểm tra từ 30% đơn vị cấp xã về việc đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (thực hiện kiểm tra đầy đủ các nội dung và quy trình theo quy định, hướng dẫn, chỉ đạo, theo dõi kết quả thực hiện kết luận hoặc biên bản kiểm tra)</i>	1.25		
	<i>Có kiểm tra từ 20% đến dưới 30% đơn vị cấp xã trên địa bàn</i>	0.75		
	<i>Có kiểm tra từ 10% đến dưới 20% đơn vị cấp xã trên địa bàn</i>	0.25		

	<i>Có kiểm tra dưới 10% đơn vị cấp xã hoặc không kiểm tra cấp xã trên địa bàn</i>	<i>0</i>		
<i>4.2</i>	<i>Giải đáp khó khăn, vướng mắc cho cơ sở trong việc triển khai thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật bằng hình thức phù hợp</i>	<i>0.25</i>		Công văn - Tiêu chí mới
<i>4.3</i>	<i>Có Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022</i>	<i>1</i>		Báo cáo - Tiêu chí mới
	<i>Báo cáo trước ngày 10/02/2023</i>	<i>1</i>		
	<i>Báo cáo từ ngày 10/02/2023 đến ngày 20/02/2023</i>	<i>0.75</i>		
	<i>Báo cáo từ ngày 21/02/2023 đến ngày 28/02/2023</i>	<i>0.5</i>		
	<i>Báo cáo từ ngày 01/3/2023 đến ngày 10/3/2023</i>	<i>0.25</i>		
	<i>Báo cáo sau ngày 10/3/2023 hoặc không có báo cáo</i>	<i>0</i>		
<i>4.4</i>	<i>Có hướng dẫn, chỉ đạo (lồng ghép hoặc riêng) mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp tại Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 và Công văn số 2649/UBND-NC ngày 19/08/2022 của UBND tỉnh Điện Biên về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ Tư pháp</i>	<i>0.5</i>		Kế hoạch/Công văn - Tiêu chí mới
IV	CÔNG TÁC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ	15		
1	Phối hợp thực hiện chính sách TGPL cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính; các đối tượng đặc thù khác (trẻ em, nạn nhân của bạo lực gia đình, nạn nhân của tội phạm mua bán người...(nếu có) và các hoạt động TGPL khác tại cơ sở.	5		Có văn bản triển khai; báo cáo kết quả thực hiện.

2	Trách nhiệm thông tin, giới thiệu về trợ giúp pháp lý theo Thông tư số 03/2021/TT-BTP sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ngày 25/5/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý (viết tắt TT số 03)	5		
2.1	<i>Chỉ đạo việc thông tin, giới thiệu về TGPL tại địa bàn từng huyện</i>	2.5		
2.2	<i>100% cấp xã thực hiện thông tin, giới thiệu về quyền được trợ giúp pháp lý đối với người dân trên địa bàn</i>	1.25		UBND cấp xã có hoạt động thông tin, giới thiệu về quyền được TGPL;
2.3	<i>Người thuộc diện được trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng cư trú trên địa bàn hoặc người thân thích của họ được giải thích, giới thiệu đối tượng về TGPL gửi về Trung tâm TGPL hoặc Chi nhánh của Trung tâm</i>	1.25		UBND cấp xã giới thiệu đối tượng được TGPL theo mẫu số 13 ban hành kèm theo TT số 03
3	Phối hợp thực hiện các hoạt động TGPL; thực hiện truyền thông về TGPL tại cơ sở	5		Phối hợp với Trung tâm TGPL trong triển khai các hoạt động TGPL và thực hiện truyền thông về TGPL
V	CÔNG TÁC HỘ TỊCH, CHỨNG THỰC	15		
1	Lĩnh vực hộ tịch	8		
1.1	<i>Thực hiện nhiệm vụ quản lý trong lĩnh vực hộ tịch tại địa phương</i>	7		

a	Tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; thực hiện số hóa sổ hộ tịch. Quyết định số 2228/QĐ-BTP ngày 14/10/2022 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thực hiện tại cơ quan đăng ký hộ tịch trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp” (quán triệt, tuyên truyền, chỉ đạo, có các văn bản về việc triển khai, hướng dẫn thực hiện Thông tư, Quyết định, có Quyết định ban hành danh mục TTHC).	1		
b	Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong lĩnh vực hộ tịch được giao theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”, Quyết định số 149/QĐ-BTP ngày 28/1/2022, Quyết định số 148/QĐ-BTP ngày 09/2/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ bảo đảm đúng tiến độ;	1		
c	Chủ động hướng dẫn nghiệp vụ đăng ký hộ tịch, tháo gỡ khó khăn vướng mắc từ cơ sở	1		
d	Xây dựng kế hoạch tổ chức, thực hiện thanh tra, kiểm tra việc đăng ký, quản lý hộ tịch theo đúng chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước.	1		
e	Không có sai phạm, vi phạm pháp luật trong việc thực hiện đăng ký hộ tịch tại các cơ quan đăng ký hộ tịch	3		
	<i>Không có sai phạm ở mức độ nghiêm trọng hoặc xảy ra ở nhiều địa bàn theo Kết luận kiểm tra, thanh tra</i>	<i>1</i>		
	<i>Không có khiếu nại, tố cáo (có cơ sở) về việc đăng ký hộ tịch trái quy định</i>	<i>1</i>		
	<i>Không có phản ánh, kiến nghị của báo chí, công dân (có cơ sở) về thái độ tiếp công dân không đúng mực, có biểu hiện sách nhiễu, phiền hà, không giải thích, hướng dẫn cụ thể cho người dân</i>	<i>1</i>		

1.2	Chủ động xử lý thông tin báo chí, phối hợp thực hiện công tác báo cáo kịp thời, đúng thời hạn theo yêu cầu	1		
	Chủ động xử lý thông tin báo chí (nếu có), phối hợp thực hiện công tác báo cáo kịp thời, đúng thời hạn theo yêu cầu	1		
	<i>Có kiểm tra, xử lý nhưng không đúng thời hạn</i>	<i>0.75</i>		
	<i>Để đơn đốc nhiều lần mới kiểm tra, xử lý</i>	<i>0.5</i>		
	<i>Không kiểm tra, xử lý, báo cáo theo yêu cầu</i>	<i>0</i>		
2	Lĩnh vực chứng thực	7		
2.1	Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực chứng thực tại địa phương	5		
a	Chủ động hướng dẫn nghiệp vụ chứng thực, tháo gỡ khó khăn vướng mắc	1		
b	Tổ chức thực hiện thanh kiểm tra công tác chứng thực	1		
c	Không có sai phạm, vi phạm pháp luật trong thực hiện chứng thực	3		
	<i>Không có cán bộ, công chức vi phạm pháp luật trong thực hiện chứng thực (có kết luận kiểm tra, thanh tra về sai phạm)</i>	<i>1</i>		
	<i>Không có khiếu nại, tố cáo (có cơ sở) về việc chứng thực trái quy định</i>	<i>1</i>		
	<i>Không có phản ánh, kiến nghị của báo chí, công dân (có cơ sở) về thái độ tiếp công dân không đúng mực, biểu hiện sách nhiễu, phiền hà</i>	<i>1</i>		
2.2	Thực hiện báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành kịp thời, đúng thời hạn theo yêu cầu	1		
	Thực hiện báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành kịp thời, đúng thời hạn theo yêu cầu	1		
	<i>Để đơn đốc nhiều lần mới thực hiện báo cáo</i>	<i>0.5</i>		

	<i>Không thực hiện báo cáo</i>	0		
2.3	<i>Xử lý thông tin báo chí</i>	1		
	Chủ động xử lý thông tin báo chí kịp thời	1		
	<i>Có kiểm tra, xử lý nhưng không kịp thời, đúng thời hạn</i>	0.75		
	<i>Để đơn đốc nhiều lần mới kiểm tra, xử lý</i>	0.5		
	<i>Không kiểm tra, xử lý</i>	0		
VI	CÔNG TÁC QUẢN LÝ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH VÀ THEO DÕI THI HÀNH PHÁP LUẬT	25		
1	Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính	12		
1.1	<i>Kiểm tra về công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính hoặc trong từng lĩnh vực trọng tâm</i>	3		
	<i>Tổ chức kiểm tra về công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính hoặc trong từng lĩnh vực trọng tâm</i>	3		KH kiểm tra công tác quản lý XLVPHC; QĐ thành lập Đoàn kiểm tra; TB kết luận kiểm tra công tác quản lý XLVPHC
	<i>Không tổ chức kiểm tra</i>	0		
1.2	<i>Tham mưu xử lý thông tin tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hoặc góp ý văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu của Sở Tư pháp</i>	2		
	<i>Tham mưu xử lý thông tin tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hoặc góp ý văn bản quy phạm pháp luật đúng thời hạn</i>	2		Công văn xử lý thông tin tình hình thi hành pháp luật về XLVPHC hoặc Công văn góp ý văn bản QPPL

	<i>Tham mưu xử lý thông tin tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hoặc góp ý văn bản quy phạm pháp luật không đúng thời hạn</i>	1		
	<i>Không thực hiện khi có yêu cầu</i>	0		
1.3	<i>Phổ biến pháp luật, hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính</i>	3		
	<i>Tổ chức phổ biến pháp luật, hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính</i>	3		Kế hoạch phổ biến pháp luật, hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về XLVPHC; giấy mời tham dự Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ (nếu có) Văn bản hướng dẫn nghiệp vụ về XLVPHC
	<i>Không thực hiện phổ biến pháp luật, hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính.</i>	0		
1.4	<i>Tham mưu UBND huyện thực hiện báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023 (Căn cứ theo Thông tư số 01/2023/TT-BTP ngày 16/01/2023)</i>	2		
	<i>Ban hành báo cáo kịp thời (trước ngày 16/12/2023) và có số liệu đầy đủ, chính xác theo quy định</i>	2		Báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý VPHC năm 2023
	<i>Ban hành báo cáo không kịp thời (từ ngày 16/12/2023 trở đi) hoặc số liệu không đầy đủ, không chính xác theo quy định</i>	0		
	<i>Không ban hành báo cáo</i>	0		
1.5	<i>Tham mưu giúp UBND huyện thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại điều, điểm, khoản của Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của UBND tỉnh về Công tác Quản lý xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện.</i>	2		Văn bản đơn đốc, triển khai và Số liệu trích xuất trên phần mềm QLXLVPHC

2	Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật	13		
2.1	<i>Tham mưu cho UBND cấp huyện ban hành kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023</i>	3		
	<i>Ban hành Kế hoạch kịp thời (trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày UBND tỉnh ban hành Kế hoạch)</i>	3		Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật
	<i>Có ban hành Kế hoạch nhưng không kịp thời (sau thời hạn 15 ngày kể từ ngày UBND tỉnh ban hành Kế hoạch)</i>	1.5		
	<i>Không ban hành Kế hoạch</i>	0		
2.2	<i>Tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật</i>	3		
	<i>Tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật</i>	3		KH tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ về theo dõi tình hình thi hành PL; Giấy mời tham dự Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ (nếu có); Văn bản hướng dẫn nghiệp vụ về theo dõi tình hình thi hành PL.
	<i>Không thực hiện tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật</i>	0		
2.3	<i>Kiểm tra tình hình theo dõi thi hành pháp luật</i>	3		

	<i>Tổ chức kiểm tra</i>	3		Kế hoạch kiểm tra tình hình thi hành pháp luật; Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; Thông báo kết luận kiểm tra theo dõi THTHPL
	<i>Không tổ chức kiểm tra</i>	0		
2.4	<i>Tham mưu UBND huyện thực hiện báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023</i>	4		
	<i>Ban hành báo cáo kịp thời (trước ngày 04/12/2023) và có số liệu đầy đủ theo quy định</i>	4		Báo cáo công tác theo dõi tình hình THPL năm 2023
	<i>Ban hành báo cáo không kịp thời (từ ngày 04/12/2023 trở đi) hoặc số liệu không đầy đủ theo quy định</i>	0		
	<i>Không ban hành báo cáo</i>	0		
VII	NHÓM CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN KHÁC	40		
1	Công tác bồi thường nhà nước	5		
1.1	<i>Tham mưu cho UBND huyện thực hiện công tác bồi thường nhà nước</i>	1		
	Tham mưu cho UBND huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác bồi thường nhà nước hoặc lồng ghép vào kế hoạch công tác tư pháp trên địa bàn huyện theo thẩm quyền bảo đảm đầy đủ, đúng nội dung theo quy định của Luật TNBTCNN và các văn bản hướng dẫn thi hành	1		
	<i>Không tham mưu cho UBND huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác bồi thường nhà nước</i>	0		

1.2	<i>Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trách nhiệm bồi thường nhà nước, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước tại địa phương</i>	<i>1</i>		
	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trách nhiệm bồi thường nhà nước	1		
	<i>Không tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trách nhiệm bồi thường nhà nước</i>	<i>0</i>		
1.3	<i>Công tác hướng dẫn người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường</i>	<i>1</i>		
	Chủ động, kịp thời hướng dẫn người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường khi phát sinh yêu cầu	1		
	<i>Không thực hiện hướng dẫn người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường khi phát sinh yêu cầu</i>	<i>0</i>		
1.4	<i>Tham gia giải quyết bồi thường đối với các vụ việc giải quyết bồi thường của cơ quan thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật về bồi thường nhà nước</i>	<i>1</i>		
	Tham gia đầy đủ việc xác minh thiệt hại và thương lượng giải quyết bồi thường đối với các vụ việc giải quyết bồi thường của cơ quan thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật về bồi thường nhà nước	<i>1</i>		
	<i>Không Tham gia việc xác minh thiệt hại và thương lượng giải quyết bồi thường đối với các vụ việc giải quyết bồi thường của cơ quan thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật về bồi thường nhà nước</i>	<i>0</i>		
1.5	<i>Công tác phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương thực hiện công tác bồi thường nhà nước và tham gia công tác bồi thường</i>	<i>1</i>		
	Chủ động tích cực phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương thực hiện công tác bồi thường nhà nước hợp liên ngành hoặc trao đổi bằng văn bản khi có phát sinh nội dung cần phối hợp; cử đại diện tham gia khi xác minh thiệt hại hoặc thương lượng theo đúng quy định của pháp luật	1		

	<i>Không chủ động thực hiện phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương thực hiện công tác bồi thường nhà nước hợp liên ngành hoặc trao đổi bằng văn bản khi có phát sinh nội dung cần phối hợp; cử đại diện tham gia khi xác minh thiệt hại hoặc thương lượng theo đúng quy định của pháp luật</i>	0		
2	Công tác Lý lịch tư pháp: Chỉ đạo cơ quan đăng ký hộ tịch cấp xã gửi đầy đủ, kịp thời các trích lục, khai tử, thay đổi cải chính hộ tịch (bản sao) về Sở Tư pháp	5		
	<i>Gửi đầy đủ, kịp thời cả 2 loại thông tin</i>	5		
	<i>Gửi không đầy đủ</i>	3		
	<i>Không gửi</i>	0		
3	Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng	20		
3.1	Công tác thanh tra, kiểm tra	10		
a	Xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch kiểm tra 2023 đúng thời hạn	2		Kế hoạch, chương trình
b	Triển khai thực hiện đầy đủ các cuộc kiểm tra công tác Tư pháp theo Quyết định, Kế hoạch đã ban hành	2		KH kiểm tra công tác Tư pháp; QĐ thành lập Đoàn kiểm tra; TB kết luận kiểm tra công tác Tư pháp
	<i>Triển khai thực hiện 100% các cuộc kiểm tra theo Kế hoạch</i>	2		
	<i>Triển khai thực hiện 50% các cuộc kiểm tra theo Kế hoạch</i>	1		
	<i>Không triển khai thực hiện các cuộc kiểm tra theo Kế hoạch</i>	0		
c	Phối hợp tham gia thực hiện các cuộc Thanh tra, kiểm tra khi được trưng tập	2		

d	Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận kiểm tra và có báo cáo bằng văn bản về Sở Tư pháp đối với các nội dung kết luận, kiến nghị tại các cuộc họp kiểm tra của Phòng Tư pháp	2		TB kết quả theo dõi
e	Nội dung Kết luận Thanh tra của Sở Tư pháp liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Phòng Tư pháp	2		
	<i>Không có vi phạm được nêu trong nội dung kết luận Thanh tra của Sở Tư pháp liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Phòng Tư pháp</i>	2		
	<i>Còn tồn tại, hạn chế được nêu trong nội dung kết luận Thanh tra của Sở Tư pháp liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Phòng Tư pháp</i>	1.5		
	<i>Vi phạm và có kiến nghị của Đoàn Thanh tra sang cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, xử lý liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Phòng Tư pháp</i>	0		
3.2	<i>Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>	3		
a	Tổ chức, thực hiện tốt công tác tiếp công dân của Phòng Tư pháp	1		Thông báo lịch tiếp công dân, sổ theo dõi, tiếp công dân
b	Tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo kịp thời, đúng quy định	1		
c	Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các vụ việc khiếu nại, tố cáo phát sinh, các vụ việc, tố cáo phức tạp, các vụ việc tồn đọng được cơ quan có thẩm quyền giao	1		
3.3	<i>Công tác phòng, chống tham nhũng</i>	7		
a	Xây dựng, ban hành kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng	2		KH công tác PCTN
b	Xây dựng, ban hành kế hoạch công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí	2		KH, Chương trình THPT,CLP
c	Thực hiện đầy đủ, đúng thời gian chế độ báo cáo gửi về Sở Tư pháp	2		Báo cáo định kỳ

d	Thực hiện rà soát, lập danh sách và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập đối với người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập	1		
4	Công tác nuôi con nuôi	10		
4.1	Tăng cường quản lý nhà nước trong lĩnh vực nuôi con nuôi tại địa phương	5		
a	<i>Chủ động, kịp thời hướng dẫn nghiệp vụ đăng ký nuôi con nuôi nhằm tháo gỡ khó khăn vướng mắc ở cấp cơ sở trong quá trình triển khai các văn bản QPPL thuộc lĩnh vực nuôi con nuôi</i>	2.5		
	<i>Không thực hiện hướng dẫn nghiệp vụ</i>	0		
b	Triển khai thực hiện “Bộ tiêu chí theo dõi tình hình thực hiện việc nuôi con nuôi trong nước” được ban hành tại Công văn số 4090/BTP-CCN ngày 20/10/2022 của Bộ Tư pháp.	2.5		Tiêu chí mới
	<i>Không triển khai thực hiện “Bộ tiêu chí theo dõi tình hình thực hiện việc nuôi con nuôi trong nước” được ban hành tại Công văn số 4090/BTP-CCN ngày 20/10/2022 của Bộ Tư pháp</i>	0		
4.2	Tham gia xây dựng, triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản, đề án về nuôi con nuôi	3		
a	Tham gia xây dựng các văn bản, đề án trong lĩnh vực nuôi con nuôi	1.5		
	<i>Có tham gia góp ý trong quá trình xây dựng các văn bản, đề án trong lĩnh vực nuôi con nuôi</i>	1		
	<i>Không tham gia góp ý trong quá trình xây dựng các văn bản, đề án trong lĩnh vực nuôi con nuôi</i>	0		
b	Tham gia các hội nghị, hội thảo, tọa đàm do Bộ Tư pháp tổ chức liên quan đến công tác nuôi con nuôi	1.5		
	<i>Tham gia đầy đủ các hội nghị, hội thảo, tọa đàm</i>	1		

	<i>Không tham gia các hội nghị, hội thảo, toạ đàm</i>	0		
4.3	<i>Đơn đốc UBND cấp xã hàng tháng rà soát, đánh giá việc trẻ em cần được nhận làm con nuôi đối trẻ em đang được cá nhân, gia đình, tổ chức tạm thời nuôi dưỡng hoặc chăm sóc thay thế theo quy định của pháp luật (thực hiện khoản 1 Điều 6 Nghị định số 19/2011/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 24/2019/NĐ-CP)</i>	2		
	<i>Có văn bản đơn đốc UBND cấp xã</i>	2		
	<i>Không thực hiện việc đơn đốc UBND cấp xã</i>	0		
B	THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ KHÁC	50		
I	THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ BÁO CÁO	20		
1	Chế độ BC công tác định kỳ (Báo cáo sơ kết và báo cáo tổng kết)	10		
1.1	<i>Báo cáo đúng thời gian quy định (Theo yêu cầu tại Công văn hướng dẫn của Sở Tư pháp về việc sơ kết, tổng kết công tác tư pháp)</i>	2		Trường hợp gửi báo cáo chậm thời hạn quy định nhưng đã trình trước thời hạn yêu cầu thì gửi kèm Phiếu trình văn bản để làm căn cứ chấm điểm - Sửa đổi nội dung
	<i>Báo cáo đúng thời hạn quy định hoặc gửi chậm từ 01-02 ngày nhưng đã trình UBND cấp huyện trước thời hạn yêu cầu từ 10 ngày làm việc trở lên</i>	2		
	<i>Gửi chậm từ 01-02 ngày nhưng đã trình UBND cấp huyện trước thời hạn theo yêu cầu từ 5-9 ngày làm việc</i>	1.75		
	<i>Gửi chậm từ 01-02 ngày nhưng đã trình UBND cấp huyện trước thời hạn theo yêu cầu dưới 5 ngày làm việc hoặc Gửi chậm từ 03-05 ngày nhưng đã trình UBND cấp huyện trước thời hạn yêu cầu từ 10 ngày làm việc trở lên</i>	1.5		
	<i>Gửi chậm từ 03-05 ngày nhưng đã trình UBND cấp huyện trước thời hạn yêu cầu từ từ 5-9 ngày làm việc</i>	1.25		

	<i>Gửi chậm từ 03-05 ngày nhưng đã trình UBND cấp huyện trước thời hạn yêu cầu dưới 5 ngày làm việc hoặc Gửi chậm từ 06-10 ngày nhưng trình UBND cấp huyện trước thời hạn theo yêu cầu từ 10 ngày làm việc trở lên</i>	<i>1</i>		
	<i>Gửi chậm từ 06-10 ngày nhưng trình UBND cấp huyện trước thời hạn theo yêu cầu từ 5-9 ngày làm việc</i>	<i>0.75</i>		
	<i>Gửi chậm từ 06-10 ngày nhưng trình UBND cấp huyện trước thời hạn theo yêu cầu dưới 5 ngày làm việc</i>	<i>0.5</i>		
	<i>Gửi chậm trên 10 ngày làm việc</i>	<i>0</i>		
1.2	Báo cáo đúng thẩm quyền theo văn bản hướng dẫn của Sở Tư pháp	1		
	<i>Báo cáo của UBND hoặc của Phòng Tư pháp cấp huyện (có kèm văn bản ủy quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện)</i>	<i>1</i>		Báo cáo Sơ kết 6 tháng đầu năm, Tổng kết công tác tư pháp năm 2022
	<i>Báo cáo của Phòng Tư pháp cấp huyện (không được ủy quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện)</i>	<i>0</i>		
1.3	Báo cáo đúng kết cấu, chất lượng đảm bảo đầy đủ các nội dung của các mặt công tác tư pháp theo Công văn hướng dẫn của Sở Tư pháp bao gồm: kết quả; nhận xét, đánh giá (ưu điểm, tồn tại, hạn chế); phương hướng; giải pháp; nhiệm vụ trọng tâm của từng mặt công tác	7		<i>7-(1 x số nội dung thiếu hoặc lĩnh vực báo cáo thiếu)</i>
2	Chế độ báo cáo thống kê theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ Tư pháp	10		
2.1	Thời gian chấp hành chế độ báo cáo thống kê	1.5		Các biểu thống kê theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP
	<i>Gửi báo cáo đúng hạn</i>	<i>1.5</i>		
	<i>Chậm từ 1-2 ngày</i>	<i>1</i>		
	<i>Chậm từ 3-4 ngày</i>	<i>0.75</i>		
	<i>Chậm từ 5-6 ngày</i>	<i>0.5</i>		

	<i>Chậm từ 7 ngày trở lên</i>	0		
2.2	<i>Đủ thông tin trong biểu</i>	2		<p>liệu trong 26 bảng biểu (trường hợp số liệu bằng 0 thì điền số 0, không được để trống);</p> <p>- Thông tin trong phần ghi chú của nhóm biểu thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp: đấu giá tài sản, trọng tài thương mại, luật sư, công chứng, hòa giải thương mại, quản lý thanh lý tài sản.</p>
	<i>Có từ 1-2 biểu thiếu thông tin</i>	1.5		
	<i>Có từ 3-4 biểu thiếu thông tin</i>	1		
	<i>Có từ 5-6 biểu thiếu thông tin</i>	0.5		
	<i>Có từ 7 trở lên thiếu thông tin</i>	0		
2.3	<i>Chất lượng số liệu thống kê</i>	4.5		
a	<i>Khớp phân tử</i>	1.5		
	<i>Có từ 1-2 biểu số liệu không khớp giữa các phân tử trong cùng chỉ tiêu</i>	1		
	<i>Có từ 3-4 biểu số liệu không khớp giữa các phân tử trong cùng chỉ tiêu</i>	0.5		
	<i>Có từ 5 biểu trở lên số liệu không khớp giữa các phân tử trong cùng chỉ tiêu</i>	0		
b	<i>Số liệu hợp lý</i>	3		Mỗi biểu có số liệu bất hợp lý trừ 0.5 điểm. Tối đa trừ đến 3 điểm. Số liệu bất hợp lý bao gồm các trường hợp:
	<i>Có 1 biểu có số liệu bất hợp lý</i>	2.5		- Số liệu tăng, giảm nhiều (lớn hơn 20%) so với báo cáo cùng kỳ năm trước nhưng không giải thích lý do; Số liệu tăng, giảm bất thường so với mặt bằng
	<i>Có 2 biểu có số liệu bất hợp lý</i>	2		

	<i>Có 3 biểu có số liệu bất hợp lý</i>	<i>1.5</i>		Đạt tương đương so với mặt bằng chung trên địa bàn nhưng không giải thích lý do;
	<i>Có 4 biểu có số liệu bất hợp lý</i>	<i>1</i>		- Số văn bản QPPL được ban hành cao hơn nhiều so với số văn bản được thẩm định trong kỳ báo cáo nhưng không giải thích lý do; không phát hiện tổng số văn bản trái pháp luật nhưng cột thống kê chi tiết lại có số văn bản trái;
	<i>Có 5 biểu trở lên có số liệu bất hợp lý</i>	<i>0.5</i>		số văn bản xử lý nhiều hơn số văn bản phát hiện trái pháp luật; Không thống kê số phí thu được nhưng lại có số tiền nộp thuế (ngân sách) hoặc ngược lại, có hoạt động có thu phí nhưng không có doanh thu; Có số tổ chức nhưng không có số lượng nhân sự và ngược lại; phí/lệ phí chứng thực thu được cao hoặc thấp hơn so với quy định của pháp luật, số đầu vào (thụ lý/tiếp nhận...) lớn hơn hoặc nhỏ hơn số đầu ra (kết quả giải quyết); số vụ việc kết thúc không khớp với số lượt người được trợ giúp pháp lý...
	<i>Có 6 biểu trở lên có số liệu bất hợp lý</i>	<i>0</i>		
2.4	<i>Việc chấp hành báo cáo thống kê trên phần mềm thống kê của ngành Tư pháp</i>	<i>2</i>		Sửa tên tiêu chí
	Thực hiện đầy đủ các biểu báo cáo bằng biểu mẫu điện tử trên phần mềm thống kê của Bộ Tư pháp	<i>2</i>		
	<i>Chỉ thực hiện từ 18 biểu đến 25 biểu</i>	<i>1.5</i>		
	<i>Chỉ thực hiện từ 13 biểu đến 17 biểu</i>	<i>1</i>		

	<i>Chỉ thực hiện từ 06 biểu đến 12 biểu</i>	0.5		
	<i>Chỉ thực hiện dưới 6 biểu hoặc không thực hiện</i>	0		
II	CÔNG TÁC TỔ CHỨC XÂY DỰNG NGÀNH: Về việc kiện toàn đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã	5		Biểu thống kê số lượng, chất lượng công chức Tư pháp - Hộ tịch xã có xác nhận của UBND cấp huyện
	Bố trí đảm bảo 100% số công chức Tư pháp - Hộ tịch có trình độ từ Trung cấp Luật trở lên và được bồi dưỡng về nghiệp vụ hộ tịch theo Luật Hộ tịch và công chức Tư pháp - Hộ tịch không phải kiêm nhiệm nhiệm vụ khác	5		
	Bố trí đảm bảo từ 80- dưới 100% số công chức Tư pháp - Hộ tịch có trình độ từ Trung cấp Luật trở lên và được bồi dưỡng về nghiệp vụ hộ tịch theo Luật Hộ tịch và công chức Tư pháp - Hộ tịch không phải kiêm nhiệm nhiệm vụ khác	3		
	Bố trí đảm bảo từ 60- dưới 80% số công chức Tư pháp - Hộ tịch có trình độ từ Trung cấp Luật trở lên và được bồi dưỡng về nghiệp vụ hộ tịch theo Luật Hộ tịch và công chức Tư pháp - Hộ tịch không phải kiêm nhiệm nhiệm vụ khác	1		
	Bố trí dưới 60% số công chức Tư pháp - Hộ tịch có trình độ từ Trung cấp Luật trở lên và được bồi dưỡng về nghiệp vụ hộ tịch theo Luật Hộ tịch hoặc công chức Tư pháp - Hộ tịch phải kiêm nhiệm nhiệm vụ khác	0		
III	CÔNG TÁC THI ĐUA - KHEN THƯỞNG	20		
1	Phát động; triển khai thực hiện công tác thi đua khen thưởng	7		
	<i>Có phát động đầy đủ, triển khai thực hiện và báo cáo kết quả công tác thi đua khen thưởng đúng thời hạn theo yêu cầu</i>	7		Kế hoạch, Công văn
	<i>Có phát động nhưng không đầy đủ, triển khai thực hiện và báo cáo kết quả công tác thi đua khen thưởng muộn so với thời hạn theo yêu cầu</i>	5		
	<i>Không thực hiện đầy đủ các nội dung trên</i>	0		

2	Thực hiện bình xét khen thưởng	7		Tờ trình, Biên bản, Hồ sơ khen thưởng
	<i>Thực hiện bình xét khen thưởng đúng đối tượng, tiêu chuẩn, đảm bảo khách quan, đúng tỷ lệ và đúng thời gian theo quy định</i>	7		
	<i>Thực hiện bình xét khen thưởng đúng đối tượng, tiêu chuẩn, đảm bảo khách quan nhưng không đúng tỷ lệ</i>	4		
	<i>Thực hiện bình xét khen thưởng đúng đối tượng, tiêu chuẩn, đảm bảo khách quan nhưng không đúng thời gian theo quy định</i>	3		
	<i>Thực hiện bình xét khen thưởng đúng đối tượng, tiêu chuẩn, đảm bảo khách quan nhưng không đúng tỷ lệ và không đúng thời gian theo quy định</i>	0		
3	Báo cáo kết quả tự chấm điểm về Sở Tư pháp	6		
	<i>Báo cáo kết quả tự chấm điểm đúng thời hạn, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp huyện (tính theo dấu bưu điện)</i>	6		
	<i>Báo cáo kết quả tự chấm điểm muộn so với thời hạn quy định, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp huyện (tính theo dấu bưu điện)</i>	2		
	<i>Có báo cáo kết quả tự chấm điểm; nhưng không có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp huyện</i>	0		
IV	PHỐI HỢP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC DO TỈNH, NGÀNH TƯ PHÁP GIAO NĂM 2023	5		
1	Tham gia góp ý đầy đủ, đúng hạn các văn bản theo yêu cầu của Sở Tư pháp	3		Công văn
	Tham gia góp ý đầy đủ các văn bản theo yêu cầu của Sở Tư pháp	1.5		
	Tham gia góp ý đúng hạn các văn bản theo yêu cầu của Sở Tư pháp	1.5		
	Không tham gia góp ý	0		
2	Tham gia đầy đủ các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, tọa đàm về công tác chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu triệu tập của Sở Tư pháp	2		

	TỔNG ĐIỂM	200		
--	------------------	------------	--	--

